

Số: /BC-BDT

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện "Năm Dân vận chính quyền" năm 2023

Căn cứ Công văn số 2880/SNV-XDCQ ngày 30/11/2023 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện “Năm dân vận chính quyền 2023” và chấm điểm công tác DVCQ theo Quyết định số 274/QĐ-UBND; Ban Dân tộc tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Đặc điểm tình hình, chức năng nhiệm vụ của cơ quan

Ban Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác dân tộc, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và công tác của UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Dân tộc. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ban Dân tộc được quy định tại Quyết định số 127/2015/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 của UBND tỉnh; Thực hiện Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 23/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự Ban Dân tộc; Ban đã tổ chức sắp xếp, kiện toàn bộ máy, đã tinh giảm 01 phòng chuyên môn (từ 05 phòng, đơn vị chuyên môn xuống còn 04 phòng, đơn vị chuyên môn) gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Thanh tra, Phòng Chính sách Dân tộc và Địa bàn, Phòng Kế hoạch - Tuyên truyền. Hiện có 24 biên chế (trong đó 21 biên chế công chức và 03 hợp đồng lao động theo Nghị định 68); 17 đồng chí có trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị; 08 đồng chí có trình độ thạc sĩ; 14 đồng chí có trình độ đại học; 02 đồng chí có trình độ sơ cấp. Chi bộ Ban Dân tộc trực thuộc Đảng ủy các cơ quan tỉnh, hiện có 22 đảng viên; 100% các đảng viên có trình độ đại học, trên đại học; có 07 đảng viên là người dân tộc thiểu số.

2. Công tác quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, Kết luận của Đảng, pháp luật của nhà nước

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác Dân vận. Trưởng Ban Dân tộc đã nghiêm túc quán triệt, triển khai các nội dung công tác Dân vận, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc gắn với thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01- KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, như: Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quy

chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp, Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước các cấp, đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước, đơn vị.

Quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức, người lao động Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 01/6/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong tình hình mới; Kế hoạch số 98-KH/BDVTU-BCSĐUBND ngày 17/02/2020 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2020; Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 về quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quy chế dân vận của cơ quan, đơn vị; Kế hoạch số 507/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 165-KH/BDVTU ngày 15/9/2023 của Ban Dân vận về triển khai các hoạt động "Tháng Dân vận" năm 2023.

3. Việc cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của nhà nước về công tác dân vận chính quyền

Bám sát vào chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc, các nhiệm vụ trọng tâm được Chủ tịch UBND tỉnh giao cho người đứng đầu, chỉ đạo phòng chuyên môn xây dựng và triển khai thực hiện tốt các kế hoạch như: Kế hoạch số 50/KH-BDT ngày 31/01/2023 Công tác tuyên truyền, vận động và phổ biến, giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang năm 2023; 55/KH-BDT ngày 01/02/2023. Công tác nắm tình hình địa bàn trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang năm 2023; 86/KH-BDT ngày 13/02/2023 Kế hoạch tổ chức hội nghị tuyên truyền, vận động, tư vấn, hướng nghiệp cho lao động tại các thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023; 506/KH-BDT ngày 30/6/2023 Tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khu vực huyện Sơn Động, Lục Ngạn năm 2023; 835/KH-BDT ngày 29/9/2023 triển khai, hưởng ứng "Tháng Dân vận" năm 2023... Kết quả thực hiện như sau:

3.1. Chủ động nắm tình hình địa bàn, các điểm mâu thuẫn, tranh chấp liên quan đất lâm nghiệp, đời sống, sản xuất vùng đồng bào dân tộc để kịp

thời tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc để có biện pháp chỉ đạo kịp thời

Công tác nắm tình hình địa bàn, đặc biệt là các vụ việc tranh chấp, khiếu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi luôn được Ban Dân tộc xác định là nhiệm vụ chính trị, có ý nghĩa quan trọng cần phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, báo cáo kịp thời các sự việc phát sinh và tham mưu các giải pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời. Bám sát nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh, Lãnh đạo Ban Dân tộc đã chủ động ban Kế hoạch và thường xuyên triển khai thực hiện tốt công tác nắm tình hình địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Cách thức tiếp cận, nắm bắt được thực hiện linh hoạt phù hợp với thực tiễn đặc biệt đối với những địa bàn cách ly, phong tỏa, giãn cách xã hội. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ công tác dân tộc cấp xã và đội ngũ Người có uy tín để thường xuyên nắm tình hình đời sống, sản xuất, dư luận xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các điểm mâu thuẫn, phức tạp. Ngoài công tác nắm bắt thường xuyên, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc đã phối hợp với Công an tỉnh, UBND các huyện miền núi triển khai nắm bắt địa bàn, tình hình thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, để báo cáo Ủy ban Dân tộc và Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Ban Dân tộc đã ban hành Kế hoạch công tác nắm tình hình địa bàn trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang năm 2023. Thường xuyên nắm tình hình đời sống, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là trước, trong, sau Tết Nguyên Đán năm 2023; phối hợp với UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang tổ chức 18 chuyến công tác kiểm tra, nắm tình hình dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc; các vụ việc mâu thuẫn, khiếu kiện, tranh chấp đất lâm nghiệp trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn các huyện. Qua đó đã kịp thời báo cáo tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tới Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo, định hướng những giải pháp thiết thực đối với khu vực này.

Ngoài ra, Ban Dân tộc đã chủ động tham mưu và Tổ chức các đoàn công tác của các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đi thăm, kiểm tra, nắm bắt tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế.

3.2. Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

Căn cứ các Nghị quyết, Quyết định và Thông tư hướng dẫn của TW, Ban Dân tộc đã chủ trì phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân tỉnh ban hành Nghị quyết¹ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, giai

¹ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 06/4/2022 của HĐND tỉnh khóa XIX, Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025;

đoạn 2021-2025; Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025²; Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023³. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch thực hiện năm 2023; kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang năm 2023⁴;

Với tổng số vốn chuyển tiếp năm 2022 và vốn giao 2023 là 746.184 triệu đồng, 10 dự án thuộc chương trình đã được Ban Dân tộc phối hợp với các ngành, các huyện tập trung triển khai thực hiện. Thông qua Chương trình đã đầu tư xây dựng mới 21 công trình duy tu, bảo dưỡng 43 công trình cơ sở hạ tầng; thực hiện 09 dự án đầu tư trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; tổ chức được 2/17 lớp xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thành lập 285 tổ truyền thông cộng đồng, 12 câu lạc bộ Thủ lĩnh của sự thay đổi; thành lập 05 mạng lưới truyền thông zalo, facebook; xây dựng hàng ngàn ấn phẩm truyền thông (01 video, 124 chiếc pano, hàng nghìn tờ rơi, 01 phóng sự; tổ chức 03 đoàn với 131 lượt cán bộ đi học tập kinh nghiệm tại tỉnh các tỉnh Sơn La, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Thanh Hoá, tổ chức 01 đoàn đưa 74 người có uy tín đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại Quảng Bình, Hà Tĩnh; tổ chức 72 hội nghị/lớp tập huấn, tuyên truyền cho gần 4.000 lượt cán bộ, người uy tín và người dân tham gia...

3.3. Quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền với các hình thức đa dạng, phong phú và thu được kết quả tích cực

Công tác tuyên truyền, vận động luôn được quan tâm, triển khai thực hiện thường xuyên. Trong năm 2023, Ban Dân tộc đã tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền. Ngay từ đầu năm 2023, Ban Dân tộc đã ban hành kế hoạch⁵ tuyên truyền phòng, chống ma túy trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023; phê duyệt⁶ Kế hoạch thực hiện nội dung 2, Tiểu dự án 1, Dự án 10: phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang năm 2023.

Phối hợp chặt chẽ với các huyện, ngành liên quan thường xuyên tuyên truyền kết quả công tác tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, những gương người tốt, việc tốt trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kết quả triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2022 và 2023; phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp và các huyện tổ chức các Hội nghị tuyên truyền công tác phòng, chống ma túy và các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà

² Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang;

³ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang;

⁴ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 22/3/2023 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang năm 2023.

⁵ Kế hoạch số 43/KH-BDT ngày 19/01/2023;

⁶ Quyết định số 42/QĐ-BDT ngày 17/4/2023 của Trưởng Ban Dân tộc.

nước về công tác dân tộc giai đoạn 2021-2025 và một số chính sách đang thực hiện tại vùng dân tộc thiểu số cho đội ngũ Người có uy tín, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác mặt trận, Chi Hội trưởng Chi hội nông dân, Chi Hội trưởng Chi hội phụ nữ, Bí thư Chi đoàn Thanh niên và các hộ dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3.4. Ban Dân tộc và Ủy ban MTTQ tỉnh Tổ chức Hội nghị gặp mặt, tiếp xúc, đối thoại với Người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang năm 2023

Thực hiện có hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân theo Kết luận số 116-KL/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và lắng nghe, giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân”; chú trọng thực hiện tiếp xúc, đối thoại theo đối tượng, chuyên đề, chuyên sâu về các vấn đề liên quan đến đời sống và sinh hoạt, chính sách dân tộc đối với người dân tộc thiểu số miền núi.

Trong tháng 09/2023, Ban Dân tộc phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh, Huyện ủy Lục Ngạn tổ chức gặp mặt, đối thoại, cung cấp thông tin và tặng quà cho 200 người có uy tín đại diện cho 522 người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số của 6 huyện. Thông qua người có uy tín để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số; những khó khăn, bức xúc ở cơ sở; cung cấp cho người có uy tín một số thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, một số kết quả trong công tác dân tộc; định hướng nhiệm vụ, phát huy vai trò người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3.5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các huyện liên quan tổ chức Hội nghị biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 và phát triển, nhân rộng điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh về tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022-2025, tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, xây dựng điển hình tiên tiến phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan. Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Mở chuyên mục "Người dân tộc thiểu số điển hình" trên Cổng Thông tin điện tử, Facebook Ban Dân tộc... Trong năm 2023 đăng tải trên 30 bài viết tuyên truyền về tập thể, cá nhân điển hình là người dân tộc thiểu số, gương người tốt việc tốt, cách làm hay, sáng tạo hiệu quả... tạo sức lan tỏa, động viên, khơi dậy tinh thần sáng tạo trong lao động, học tập và công tác góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan làm công tác dân tộc.

Ban Dân tộc chú trọng xây dựng kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng, tạo sức lan tỏa trong phong trào thi đua. Năm 2023 thực hiện kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến lĩnh vực công tác dân tộc và lựa chọn 04 tập thể, 05 cá nhân nhằm tạo nhân tố thúc

đẩy các phong trào thi đua yêu nước và kịp thời động viên khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Ban Dân tộc tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 21/6/2023 về tổ chức Hội nghị biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, lần thứ nhất năm 2023. Hội nghị tổ chức từ ngày 29-30/11/2023 đã biểu dương tôn vinh khen thưởng tổng số 220 tập thể, cá nhân (*Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 10 tập thể, 30 cá nhân; Trưởng Ban Dân tộc tặng Giấy khen cho 20 tập thể, 90 cá nhân, 70 cá nhân tại Hội nghị cấp huyện*). Hội nghị cấp huyện được tổ chức ở 05 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang.

Trong những năm qua, phong trào thi đua trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được các cấp, các ngành quan tâm phát động sôi nổi gắn với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị; các phong trào có sự đổi mới về hình thức và nội dung, nhận được sự tham gia hưởng ứng tích cực của cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên và đồng bào các dân tộc thiểu số, tạo động lực tinh thần to lớn, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

3.6. Thực hiện tốt chính sách và phát huy vai trò đối với đội ngũ người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

Thông qua việc triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách đối với người có uy tín đã phát huy tốt vai trò người có uy tín trong việc nắm bắt tình hình địa bàn vùng dân tộc miền núi phản ánh kịp thời về Ban Dân tộc thông qua điện thoại, báo cáo, phiếu cung cấp thông tin.

Ban Dân tộc đã phối hợp tổ chức tặng quà cho người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên Đán Quý Mão 2023; phối hợp với Bưu điện tỉnh, Báo Dân tộc & Phát triển ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện cấp phát báo cho người có uy tín; tổ chức thăm hỏi 62 người uy tín ốm đau, hoặc có thân nhân người uy tín qua đời trên địa bàn các huyện Sơn Động, Lục Nam, Lục Ngạn, Yên Thế; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức năm 2023 cho 459 người có uy tín trên địa bàn các huyện; tổ chức 03 đoàn với 187 người có uy tín đi thăm quan, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, Lào Cai, Phú Thọ; tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng Ban Dân tộc với 185 người có uy tín tiêu biểu

Trong năm, Ban Dân tộc đã nhận được nhiều thông tin của người có uy tín về tình hình đời sống, sản xuất, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và các sự việc mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn vùng dân tộc miền núi. Đội ngũ người có uy tín đã phát huy tốt vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

4. Kết quả cải cách hành chính

Ban Dân tộc đã xây dựng Kế hoạch⁷ thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023, xác định rõ danh mục các nhiệm vụ và phân công cụ thể cho từng phòng chuyên môn triển khai thực hiện; ban hành Kế hoạch⁸ khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2022 trong việc thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023. Đồng chí Trưởng ban trực tiếp phụ trách công tác cải cách hành chính, giao phòng Hành chính – Tổng hợp là đầu mối thực hiện, theo dõi, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

Toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử và niêm yết công khai bằng bản giấy tại bộ phận một cửa điện tử, tạo video hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Ban Dân tộc; tạo nhóm Zalo hỗ trợ các huyện, xã thực hiện nhằm giải quyết thủ tục nhanh chóng, thuận tiện.

Xây dựng Kế hoạch triển khai, phân công đơn vị, công chức theo dõi thực hiện; định kỳ hàng tháng báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định; chỉ đạo, điều hành, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo quy định của pháp luật, đảm bảo thời gian, chất lượng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Thường xuyên cập nhật những thủ tục hành chính có liên quan đến công tác dân tộc, rà soát, xem xét cắt giảm thời gian giải quyết tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính. Thường xuyên đăng tải đầy đủ TTHC trên Cổng thông tin điện tử và khi có thay đổi; cập nhật, công bố, công khai TTHC: Thực hiện công khai trên bảng thông báo của cơ quan, trên Cổng thông tin điện tử và niêm yết tại bộ phận một cửa; thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính. Việc triển khai nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được Ban Dân tộc triển khai kịp thời theo đúng chỉ đạo của tỉnh và hướng dẫn của các sở, ngành. Kịp thời xây dựng kế hoạch, quán triệt triển khai tới toàn thể công chức và phân công nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị chuyên môn triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong năm, Ban Dân tộc không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC.

Dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc thực hiện mức độ 4 và triển khai thực hiện theo đúng quy định. Trong năm 2023, tổng số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa: 01 hồ sơ, giải quyết đúng hạn 100%; đăng tải đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử video tuyên truyền, hướng dẫn quy trình thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc để tổ chức, cá nhân dễ dàng thực hiện.

⁷ Kế hoạch số 33/KH-BDT ngày 14/01/2023, về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023.

⁸ Kế hoạch 206/KH-BDT ngày 24/03/2023 Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2022 trong việc thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023.

Duy trì ứng dụng tốt phần mềm quản lý văn bản, sử dụng mạng nội bộ trong trao đổi công việc, 100% cán bộ, công chức được cấp và thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ trao đổi công việc, hạn chế việc in ấn giấy tờ. Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử trong hệ thống đạt 100%; việc ứng dụng chữ ký số được triển khai duy trì theo đúng quy định, tất cả các văn bản được gửi qua môi trường mạng đều được ký số trước khi phát hành; 100% văn bản đến được phân xử lý, lập hồ sơ, trao đổi và xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng. Hệ thống quản lý chất lượng ISO được duy trì và thường xuyên cải tiến.

5. Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

Thực hiện đầy đủ và đúng quy định về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được duy trì thường xuyên, định kỳ. Việc thông kê, công bố thủ tục hành chính cũng như giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan được tiến hành công khai, minh bạch. Trong năm 2023, không có công dân, tổ chức đến cơ quan khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị; qua đường bưu chính.

6. Kết quả thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử

Trưởng Ban Dân tộc đã nghiêm túc triển khai, quán triệt các quy chế, văn bản chỉ đạo của cấp trên và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và các phòng, đơn vị thuộc Ban, qua đó đã giúp cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan đã nghiêm túc tuân thủ và thực hiện tốt các nội quy, quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của cơ quan. 100% cán bộ, công chức đã thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở; chấp hành tốt các quy định về thời giờ làm việc, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ; tham gia và thực hiện đầy đủ các quy định về phòng chống cháy nổ, bảo vệ an toàn tài sản công, giữ gìn an ninh trật tự và quang cảnh cơ quan sách đẹp văn minh.

Thành lập Tổ kiểm tra công vụ, đồng thời xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức và người lao động tại Ban Dân tộc⁹. Trong năm thực hiện 12 cuộc kiểm tra tại 04 phòng, đơn vị thuộc Ban.

Qua kiểm tra giúp nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, người lao động trong việc chấp hành thời gian, giờ giấc, thái độ, tác phong làm việc; không sử dụng rượu, bia trong giờ hành chính và buổi trưa các ngày làm việc; thực hiện quy chế văn hóa công sở, giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, người lao động trong thực thi công vụ, nhiệm vụ

7. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

Xác định việc thực hiện Quy chế dân chủ là nhiệm vụ quan trọng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai và thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, góp phần

⁹ Kế hoạch số 41/KH-TKTCV ngày 18/01/2023, về việc kiểm tra của Tổ kiểm tra công vụ năm 2023.

hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nhận thức được lợi ích và tầm quan trọng đó, Ban Dân tộc đã thành lập Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ¹⁰, tham mưu cho Lãnh đạo ban thực hiện phổ biến, quán triệt các văn bản liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thông qua các cuộc họp cơ quan như: Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ “Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nghị định 145/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động và Hướng dẫn 01-HD/BDVTW ngày 16/3/2021 của Ban Dân vận Trung ương về một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021. Chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cơ quan; gắn với việc chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"; Quán triệt chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đặc biệt là triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân. Việc thực hiện dân chủ trong cơ quan đã thể hiện sự lãnh đạo theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu, tổ chức đoàn thể trong cơ quan. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo.

8. Việc triển khai thực hiện "*Tháng Dân vận*", phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" năm 2023

“Tháng Dân vận” có ý nghĩa quan trọng nhằm giúp cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trọng tâm. Ban Dân tộc đã xây dựng, ban hành Kế hoạch¹¹ triển khai hưởng ứng “Tháng Dân vận” năm 2023. Trưởng Ban Dân tộc đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Ban và cơ quan công tác dân tộc các huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch. Trong “Tháng Dân vận” đã đạt được một số kết quả như.

Tích cực tuyên truyền với các hình thức đa dạng, phong phú trên Bản tin Điện tử, Cổng thông tin điện tử của cơ quan về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về

¹⁰ Quyết định số 88/QĐ-BDT ngày 18/10/2022 của Ban Dân tộc Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang

¹¹ Kế hoạch số 835/KH-BDT ngày 29/9/2023 Triển khai, hưởng ứng "Tháng Dân vận" năm 2023.

công tác dân vận, nhất là Bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kết luận số 54-KL/TU ngày 03/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở... tới cán bộ, đảng viên, công chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc; Tổ chức Hội nghị gặp mặt, tiếp xúc, đối thoại với Người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang năm 2023; Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các huyện liên quan tổ chức Hội nghị biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023; với tổng số 30 tập thể, 190 cá nhân điển hình tiên tiến được biểu dương, khen thưởng tại hội nghị cấp huyện, cấp tỉnh; tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý công tác dân tộc; đẩy mạnh tiến độ xây dựng hệ thống phần mềm quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; khai thác và vận hành tốt hệ thống dữ liệu cơ sở vùng dân tộc miền núi; phần mềm quản lý hồ sơ công việc; khai thác tốt Cổng thông tin điện tử của cơ quan; tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Công tác công tác nắm bắt thông tin về tâm tư và nguyện vọng của nhân dân để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đôi khi còn chậm; việc phối hợp tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến dân tộc, công tác dân tộc ở một số địa phương, cơ sở chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

2. Nguyên nhân

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu về công tác dân vận ở một số cơ sở còn hạn chế, chưa quan tâm đúng mức, lãnh chỉ đạo, nội dung, công tác dân vận còn chưa được đổi mới; quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi chưa được phát huy chưa được chú trọng đúng mức trong tháo gỡ những khó khăn bất cập.

- Việc bố trí kinh phí hàng năm giành cho công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số ở các cấp còn ở mức thấp, chưa đáp ứng nhu cầu, kế hoạch khối lượng công việc đề ra.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Tập trung đổi mới và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các cấp, các ngành liên quan chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trên vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương đảng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 29/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW; Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01- KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, như: Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp, Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước các cấp, đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước, đơn vị

- Tập trung hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoàn thành các chương trình, chính sách dân tộc thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Dân tộc; tiếp tục triển khai các nội dung về tuyên truyền, vận động trên vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo kế hoạch đề ra; kết hợp tuyên truyền vận động người dân ổn định tình hình sản xuất.

- Nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội, an ninh – chính trị, dư luận xã hội, tâm tư nguyện vọng của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhất là các điểm nóng, điểm phức tạp.

2. Giải pháp

- Tiếp tục quán triệt và nâng cao ý thức của cán bộ, công chức trong việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

- Tăng cường đi cơ sở chỉ đạo tổ chức tốt các chính sách dân tộc, tổ chức tốt hội nghị gặp gỡ, cung cấp thông tin cho đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức có hiệu quả các mô hình: “Dân vận khéo” của cơ quan; đổi mới công tác thi đua khen thưởng, đánh giá kết quả của tập thể, cá nhân gắn với nhiệm vụ công tác dân vận trong cơ quan.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác nắm bắt tình hình, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là người dân tại 04 điểm nóng, tranh chấp về đất đai tuân thủ pháp luật của nhà

nước, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trong giải quyết, xử lý vụ việc theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan đoàn thể chính trị, xã hội phát huy vai trò dân chủ, đoàn kết, đổi mới nâng cao chất lượng công tác dân tộc.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác dân vận cho cán bộ, công chức. Phối hợp chặt chẽ với Ban Dân tộc trong công tác nắm bắt tình hình, tuyên truyền vận động nhân dân vùng dân tộc thiểu số, nhất là đối với các điểm nóng, điểm phức tạp... Công tác tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cần phải được tổ chức thực hiện thường xuyên, với các nội dung, hình thức phong phú.

V. KẾT QUẢ TỰ CHẤM ĐIỂM CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THEO QUYẾT ĐỊNH 274/QĐ-UBND NGÀY 26/5/2017

(Có Phụ lục 02 kèm theo)

Trên đây là Báo cáo Kết quả công tác dân vận chính quyền năm 2023, Ban Dân tộc gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị thuộc Ban;
- Lưu: VT, HCTH.

TRƯỞNG BAN

Vi Thanh Quyền

BẢNG CHẤM ĐIỂM
ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số: /BC- BDT ngày /12/2023 của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang)

TT	NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN	ĐIỂM			
		Chuẩn	Cơ quan, đơn vị, địa phương tự chấm	Tổ kiểm tra, đánh giá chấm	Ghi chú
1	Tiêu chí 1	10	10		
Nội dung 1	Các cơ quan hành chính nhà nước và UBND các cấp tổ chức quán triệt, triển khai có hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 110-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Giang, Kế hoạch số 104/KH-UBND của UBND tỉnh và các văn bản của tỉnh, địa phương, đơn vị đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong cơ quan, địa phương, đơn vị góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới, trong đó có tổ chức hội nghị để quán triệt hoặc lồng ghép vào các cuộc họp giao ban của cơ quan, địa phương, đơn vị.	5	5		
Nội dung 2	Xây dựng Quy chế công tác dân vận của cơ quan, địa phương, đơn vị theo tinh thần Nghị quyết 110-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Giang và Kế hoạch hàng năm của cơ quan, địa phương, đơn vị về thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 104/KH-UBND của UBND tỉnh; phân công lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác dân vận của chính quyền của cơ quan.	5	5		
2	Tiêu chí 2	10	10		

Nội dung 1	Xây dựng và thể chế hóa cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ", cụ thể hóa kịp thời các chủ trương của Đảng, Nhà nước thành cơ chế, chính sách của địa phương phù hợp với thực tiễn và đáp ứng quyền, lợi ích, nguyện vọng chính đáng của nhân dân (tham mưu các văn bản liên quan quyền, lợi ích, nguyện vọng của nhân dân)	5	5		
Nội dung 2	Thực hiện tốt việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành, lĩnh vực, địa phương liên quan đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách đó (tham mưu sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản liên quan quyền, lợi ích, nguyện vọng của nhân dân).	5	5		
3	Tiêu chí 3	10	9		
Nội dung 1	Tổ chức thực hiện tốt các chương trình về phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương mang lại hiệu quả thiết thực, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, được quần chúng nhân dân đồng tình ủng hộ, không bị các cơ quan cấp trên phê bình, nhắc nhở bằng văn bản	5	4		
Nội dung 2	Giải quyết kịp thời, đúng chế độ các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, người nghèo, người khuyết tật và các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh, không giải quyết chậm trễ, kéo dài gây mất niềm tin của nhân dân; có chương trình, hành động giúp các xã đặc biệt khó khăn, các xã xây dựng nông thôn mới...	5	5		
4	Tiêu chí 4	10	10		
Nội dung 1	Tổ chức thực hiện tốt các nội dung của công tác cải cách hành chính trong đó tập trung cải cách tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, công khai hóa thủ tục hành chính, rà soát cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết gây phiền hà cho tổ chức và công dân (hàng năm có xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, địa phương, đơn vị	5	5		

	mình).				
Nội dung 2	Thực hiện tốt việc công khai số điện thoại, đường dây nóng của cơ quan, địa phương, đơn vị; Đề án vị trí việc làm; kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định, không chậm trễ, kéo dài và không để người dân phải đi lại nhiều lần nộp hồ sơ hoặc bổ sung hồ sơ; xây dựng và thực hiện tốt phong cách “trọng dân, gần dân, có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; có biện pháp xử lý kịp thời, nghiêm túc những hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, công dân, những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, suy thoái về đạo đức, lối sống, không còn uy tín đối với nhân dân.	5	5		
5	Tiêu chí 5	10	10		
Nội dung 1	Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hàng năm có tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; lắng nghe và giải quyết kịp thời các ý kiến, đề nghị chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đầy đủ việc công khai các nội dung có liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; niêm yết công khai các loại hồ sơ liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi của tổ chức, công dân; mở rộng các hình thức dân chủ để nhân dân tham gia, góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	5	5		
Nội dung 2	Ban hành các quy định riêng của cơ quan, địa phương, đơn vị về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; phân công lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.	5	5		
6	Tiêu chí 6	10	10		
Nội dung 1	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đề nghị, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân (các cơ quan, địa phương, đơn vị hàng năm xây dựng quy chế và lịch tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật khiếu	5	5		

	nại, Luật tố cáo); duy trì chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ.				
Nội dung 2	Giải quyết kịp thời, đúng quy trình, trình tự những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của nhân dân, bảo đảm quyền lợi chính đáng và hợp pháp của nhân dân, giải quyết dứt điểm, không kéo dài thời gian giải quyết, không để nhân dân tụ tập khiếu kiện đông người.	5	5		
7	Tiêu chí 7	10	10		
Nội dung	Thực hiện tốt quy chế phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị về thực hiện công tác dân vận chính quyền. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định của Hiến pháp năm 2013, Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị	10	10		
8	Tiêu chí 8	10	10		
Nội dung 1	Thực hiện tốt quy chế làm việc của cơ quan, địa phương, đơn vị và quy chế văn hóa công sở theo quy định tại Quyết định số 75/2007/QĐ-UBND ngày 30/8/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang.	5	5		
Nội dung 2	Các cơ quan, địa phương, đơn vị không có công chức, viên chức, nhân viên vi phạm uống rượu, bia trong giờ hành chính, vi phạm an toàn giao thông khi tham gia giao thông có văn bản của cơ quan công an gửi về cơ quan, địa phương, đơn vị	5	5		
9	Tiêu chí 9	10	10		
Nội	Phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua, phong trào “Dân vận khéo” phù hợp với	5	5		

dung 1	chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và từng vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương (hàng năm có ban hành kế hoạch hoặc chương trình phát động thi đua của cơ quan, địa phương, đơn vị).				
Nội dung 2	Thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng và nhân rộng kịp thời các điển hình “Dân vận khéo”, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực công tác; phát hiện, bồi dưỡng kỹ năng vận động nhân dân cho những người có uy tín trong cơ quan, đơn vị, địa phương tạo điều kiện cho họ tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.	5	5		
	Tổng cộng	90	89		
10	Điểm thưởng	10	10		
	Các cơ quan, địa phương, đơn vị có cách làm hay, sáng tạo được cấp trên đánh giá, ghi nhận và đánh giá, xếp loại người đứng đầu năm đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không bị cấp ủy, chính quyền các cấp và cơ quan ngành dọc cấp trên phê bình, nhắc nhở bằng văn bản	10	10		

Tổng điểm để đánh giá, phân loại = Tổng điểm đạt được của các nội dung tiêu chí + điểm thưởng

Tổng đạt được: 89 điểm + 10 điểm thưởng = 99 điểm